

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP. HCM
BAN CHẤP HÀNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC
GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

Số: /QĐ-HSV TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn
danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt”
Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh**

**BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-BTK ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh;
- Xét đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Hội Sinh viên Trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hội đồng xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm tra, Ban Thi đua - Khen thưởng, Văn phòng Hội Sinh viên Trường, các Liên chi hội sinh viên trực thuộc Hội sinh viên Trường căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Giao Ban Kiểm tra, Ban Thi đua - Khen thưởng, Văn phòng Hội Sinh viên Trường theo dõi việc thực hiện, kiểm tra tiến độ và báo cáo định kỳ với Ban Thư ký Hội Sinh viên Trường.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HSV TP: Thường trực, VP;
- Đảng ủy Trường;
- Ban Giám hiệu Nhà Trường;
- Phòng Đào tạo; Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài vụ;
- Ban Thường vụ Đoàn Trường;
- BCH, BTK HSV Trường;
- Chi ủy các đơn vị liên quan;
- Các cơ sở Hội trực thuộc;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Võ Quốc Việt

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TP. HCM
BAN CHẤP HÀNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC
GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”
và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Giao thông vận tải
Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HSV ngày 10 tháng 10 năm 2022
của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Giao thông vận tải
Thành phố Hồ Chí Minh)*

Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Danh hiệu được áp dụng cho các cá nhân là sinh viên Việt Nam, hội viên Hội Sinh viên Việt Nam đang học tập tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

I. DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT”

1. Tiêu chuẩn chung

- Đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Liên chi hội;
- Được Ban Chấp hành Liên chi hội đề nghị xét ở cấp Trường.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

2.1. Tiêu chuẩn “Đạo đức tốt”

- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng.

- Điểm rèn luyện trung bình cả năm học 2021 - 2022 đạt từ **80/100** điểm trở lên và không có học kỳ nào trong năm 2021 - 2022 có điểm rèn luyện dưới **70** điểm (*Điểm rèn luyện trung bình năm học = (Điểm rèn luyện học kỳ I + Điểm rèn luyện học kỳ II)/2*).

- Đánh giá chất lượng Đoàn viên cuối năm (*đối với hội viên là đoàn viên*) đạt **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**. Đối với đơn vị có đánh giá chất lượng hội viên thì kết quả đánh giá chất lượng cũng phải đạt **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**.

** Hội đồng xét chọn danh hiệu sẽ xem xét thêm đối với các trường hợp chưa đạt điểm rèn luyện trung bình cả năm học như trên (không dưới 75/100 điểm) nhưng có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cứu người bị nạn, bắt cướp, giúp người neo đơn, người nghèo, người gặp khó khăn, hoạn nạn trong tình trạng nguy hiểm và cấp thiết được ghi nhận, biểu dương từ cấp quận, huyện hoặc Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà Trường trở lên (được Ban Chấp hành Liên chi hội thống nhất giới thiệu).*

2. Tiêu chuẩn “Học tập tốt”.

- Không gian lận trong thi cử, không bị điểm F hoặc F+ tất cả các học phần trong năm học.

- Đối với sinh viên Khoa Kinh tế vận tải, khối ngành kinh tế của Viện Đào tạo Chất lượng cao và ngành Quản lý hàng hải của Viện Hàng hải điểm trung bình chung cả năm học đạt từ **3.0/4.0** trở lên và điểm tích lũy từ **2.8/4.0** trở lên.

- Đối với các khoa/viện còn lại, điểm trung bình chung học tập cả năm học đạt từ **2.8/4.0** trở lên và điểm tích lũy từ **2.6/4.0** trở lên.

** Cách tính điểm trung bình chung học tập cả năm (bao gồm cả kỳ hè):*

$$\frac{\sum \text{Điểm môn học trong năm học} * \text{số tín chỉ của môn học đó}}{\sum \text{Số tín chỉ trong năm học}}$$

3. Tiêu chuẩn “Thể lực tốt”

Đạt 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu **“Thanh niên khỏe”** từ cấp Trường trở lên hoặc tham gia hoạt động thể thao cấp Thành phố, cấp Trung ương.

- Tham gia và đạt giải tại các hoạt động thể thao từ cấp khoa trở lên (*trừ các giải thể thao điện tử*).

- Là thành viên tích cực tham gia rèn luyện định kỳ hàng tuần tại 01 Câu lạc bộ thể thao (không áp dụng đối với CLB Thể thao điện tử và các đơn vị được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ trong năm học).

* Đối với những sinh viên khuyết tật, tiêu chuẩn về thể lực bao gồm: tập thể dục hàng ngày và rèn luyện ít nhất 01 môn thể thao dành cho người khuyết tật.

4. Tiêu chuẩn “Tình Nguyên Tốt”

Đạt 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất 5 ngày tình nguyện trong năm học.
- Được khen thưởng từ cấp Trường trở lên về hoạt động tình nguyện.

5. Tiêu chuẩn “Hội nhập tốt”

Đạt ít nhất 02 trong những tiêu chuẩn sau:

5.1. Về ngoại ngữ

* **Đối với chương trình đại trà:**

- Đối với sinh viên khóa 2021: Sinh viên tham gia kiểm tra ngoại ngữ đầu vào đạt yêu cầu để học từ cấp độ 4 thuộc chương trình đào tạo chính thức, điểm tổng kết cuối kì các học phần ngoại ngữ đạt từ 6.5/10 trở lên.

- Đối với sinh viên khóa 2020: Tại học kỳ I, sinh viên học tối thiểu từ cấp độ 5 thuộc chương trình đào tạo chính thức, điểm tổng kết cuối kì của các học phần ngoại ngữ trong năm học đạt từ 6.5/10 trở lên.

- Đối với sinh viên khóa 2019 trở về trước (còn trong thời hạn tối thiểu của khóa đào tạo): Hoàn thành chương trình đào tạo ngoại ngữ.

* Đối với những sinh viên đạt các chứng chỉ tiếng Anh tương đương trình độ B1 (áp dụng theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 và Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo) thì xem như hoàn thành tiêu chuẩn ngoại ngữ.

* **Đối với chương trình Chất lượng cao:**

- Đối với sinh viên khóa 2021: Sinh viên tham gia kiểm tra ngoại ngữ đầu vào đạt yêu cầu để học từ TOIEC 3 thuộc chương trình đào tạo chất lượng cao, điểm tổng kết cuối kì các học phần ngoại ngữ đạt từ 6.5/10 trở lên.

- *Đối với sinh viên khóa 2020:* Tại học kỳ I, sinh viên học tối thiểu TOIEC 4 thuộc chương trình đào tạo chất lượng cao, điểm tổng kết cuối kỳ của các học phần ngoại ngữ trong năm học đạt từ 6.5/10 trở lên.

- *Đối với sinh viên khóa 2019 trở về trước (còn trong thời hạn tối thiểu của khóa đào tạo):* Hoàn thành chương trình đào tạo ngoại ngữ.

* *Đối với những sinh viên đạt các chứng chỉ tiếng Anh tương đương trình độ B2 (áp dụng theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 và Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo) thì xem như hoàn thành tiêu chuẩn ngoại ngữ.*

5.2. Về tin học:

Đạt 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Có chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.
- Đạt điểm B+ trở lên học phần tin học cơ bản trong năm học.

5.3. Về kỹ năng:

Đạt 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành ít nhất 01 khóa trang bị kỹ năng thực hành xã hội (*theo khung các kỹ năng thực hành xã hội tại Phụ lục III*).
- Đạt điểm B+ trở lên các học phần kỹ năng mềm trong chương trình đào tạo chính thức của Nhà Trường.
- Thành viên Ban Tổ chức ít nhất 02 chương trình về văn hoá, văn nghệ cấp khoa trở lên (*theo danh sách Ban Tổ chức tại Kế hoạch chương trình*).
- Được khen thưởng từ cấp Trường trở lên về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên hoặc công tác Hội và phong trào sinh viên.

II. DANH HIỆU “TẬP THỂ SINH VIÊN 5 TỐT”

1. Đối tượng: Liên chi hội, Chi hội.

2. Tiêu chuẩn:

- Đạt danh hiệu “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Liên chi hội (*đối với Chi hội*).
- Có 100% sinh viên đăng ký tham gia phong trào Sinh viên 5 tốt.

- Có ít nhất 02 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Trường.
- Có ít nhất 30% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp Liên chi hội”.
- Không có sinh viên vi phạm pháp luật, các quy chế, nội quy của Nhà Trường, quy định của địa phương cư trú và cộng đồng.

III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

Hồ sơ đề nghị, báo cáo thành tích được khai phải đính kèm minh chứng theo hướng dẫn. Sau khi thẩm định, Ban Chấp hành Liên chi hội thực hiện đề cử, giới thiệu cá nhân đủ điều kiện xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”, tập thể đủ điều kiện xét chọn danh hiệu “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Trường (*theo Thông báo cụ thể*).

IV. SỐ LƯỢNG - HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Số lượng

- Số lượng cá nhân, tập thể được xét trao Danh hiệu do Hội đồng quyết định.
- Cá nhân đã nhận danh hiệu những năm trước vẫn được xét trao danh hiệu trong những lần tiếp theo, nếu đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định (*tại năm xét chọn danh hiệu*).

2. Hình thức

- Lễ tuyên dương danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”, “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức vào dịp 09/01 hằng năm.
- Cá nhân, tập thể đạt danh hiệu được đề xuất trao Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, biểu trưng và kinh phí. Ngoài ra, những cá nhân đạt danh hiệu 02 năm liên tiếp trở lên được đề xuất trao Giấy Chứng nhận của Đảng ủy Trường.

BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TRƯỜNG

PHỤ LỤC I
BẢNG QUY ĐỔI SỐ NGÀY TÌNH NGUYỆN NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Tên chương trình	Đơn vị tổ chức	Số ngày tình nguyện quy đổi
1	Cán bộ Đoàn Hội khu vực Trường học hỗ trợ chống dịch Covid-19	ĐTN-HSV Trường	5
2	Chiến dịch Xuân Tình Nguyện 2022	ĐTN-HSV Trường	3
4	Hoạt động giới thiệu nhà trọ đợt 1	ĐTN-HSV Trường	0.5
5	Hoạt động giới thiệu nhà trọ đợt 2	ĐTN-HSV Trường	0.5
6	Ngày hội "Môi trường xanh-Nếp sống xanh"	ĐTN-HSV Trường	0.5
7	Sinh viên UT đồng hành cùng tuyển sinh	ĐTN-HSV Trường	0.5
8	Chiến dịch Mùa hè xanh năm 2022	ĐTN-HSV Trường	5
9	Chương trình hiến máu nhân đạo chủ đề "Hiến máu an toàn - Phòng, chống Covid"	ĐTN-HSV Trường	0.5
10	Chương trình Thắp nến tri ân các anh hùng, liệt sỹ nhân kỷ niệm 47 năm ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước	ĐTN-HSV Trường	0.5
11	Hiến máu tình nguyện 2022 - Giọt hồng tình nguyện	ĐTN-HSV Trường	0.5
12	Hoạt động Đo thân nhiệt - Khử khuẩn	ĐTN-HSV Trường	0.5
13	Hoạt động trồng cây, cải tạo mảng xanh năm 2022	ĐTN-HSV Trường	0.5
14	Ngày "Chủ Nhật Xanh"	ĐTN-HSV Trường	0.5
15	Ủng hộ "Quỹ vì người nghèo"	ĐTN-HSV Trường	0.5
16	Ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" vận động kinh phí bổ sung quỹ "Vì người nghèo"	ĐTN-HSV Trường	0.5
17	Chương trình thiện nguyện "Vòng tay yêu thương lần 4" kết hợp về nguồn	Khoa CNTT	0.5
18	Chương trình "Ecome Your Home"	Khoa Điện - ĐTVT	0.5
19	Công trình thanh niên khoa Kinh tế vận tải	Khoa Kinh tế Vận tải	0.5
20	Công trình thanh niên khoa Công trình giao thông	Viện Xây	0.5

		Dụng	
21	Chương trình "Gói yêu thương"	LCH SV Khu nội trú	0.5
22	QUYÊN GÓP CHO CHƯƠNG TRÌNH GÓI YÊU THƯƠNG	LCH SV Khu nội trú	0.5
23	Chương trình Hành trình nhân ái 2022 - Giữ lửa yêu thương	CLB Sống đẹp	0.5
24	CTV Hiến máu tình nguyện	Đội Công tác xã hội	0.5
25	CTV tuyên truyền Hiến máu tình nguyện	Đội Công tác xã hội	0.5
26	Hỗ trợ gây quỹ chương trình Hoi ấm vùng biên 2022	Đội Công tác xã hội	0.5
27	Hoi ấm vùng biên 2022	Đội Công tác xã hội	2
28	Đêm ấm tình thân 2022	Đội Công tác xã hội	0.5
29	TNV tham gia hỗ trợ công tác điều phối Chiến dịch Tiêm Vaccine Covid-19 tại Quận 12	LCH SV Quận 12	0.5

PHỤ LỤC II
BẢNG QUY ĐỔI CÁC CHỨNG CHỈ ANH VĂN TƯƠNG ĐƯƠNG

(CEFR)	IELTS	TOEIC	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Test	KNLNN VN	UT Test
A1	3.0	300	345	96	32	45-69 KET	1	300
A2.1	3.5	350	401	126	43	70-89 KET 45-59 PET	2	350
A2.2	4.0	400	430	133	45	90-100 KET 60-69 PET	2.5	400
B1.1	4.5	500	450	150	50	50-54 FCE 70-74 PET	3	500
B1.2	5.0	550	477	160	55	45-59 FCE 75-79 PET	3.5	550
B2	5.5	650	500	190	61	60-79 FCE 80-100 PET	4	650
C1	6.5	800	577	230	90	60-79 CAE 80-100 FCE	5	800

PHỤ LỤC III

KHUNG KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI CHO SINH VIÊN

1. Nhóm kỹ năng về nhận thức

- Kỹ năng tư duy tích cực, phản biện (Critical/ Positive Thinking Skills)
- Kỹ năng tư duy sáng tạo (Creativity Skill)
- Kỹ năng xác định mục tiêu (Targeting Skills)
- Kỹ năng khám phá bản thân (Self-discovery Skills)
- Kỹ năng giải quyết vấn đề - ra quyết định (Problem Solving - Decision Making Skills)
- Kỹ năng ứng xử mạng xã hội (Social Networking Skills)

2. Nhóm kỹ năng về xã hội

- Kỹ năng giao tiếp - ứng xử (Communication Skill)
- Kỹ năng thuyết trình (Presentation Skill)
- Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả (Team building Skill)
- Kỹ năng tạo lập và duy trì các mối quan hệ (Creating and Maintaining relationships Skills)
- Kỹ năng đàm phán và thuyết phục (Negotiation and Persuasion Skills)
- Kỹ năng nhận diện các tình huống lừa đảo trên không gian mạng (Skills to identify fraudulent situations in cyberspace)
- Kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản (Basic First Aid Skills)
- Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông (Communication Crisis Handling Skills)

3. Nhóm kỹ năng quản lý bản thân

- Kỹ năng quản lý thời gian (Time Management)
- Kỹ năng làm chủ cảm xúc (Emotion Management)
- Kỹ năng vượt qua nghịch cảnh (Skills to Overcome Adversity)
- Kỹ năng thích nghi, cân bằng cuộc sống (Life balance and Adaptability)

4. Nhóm kỹ năng chuyên nghiệp/ nâng cao

- Kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng (Recruitment Interview Skills)
- Kỹ năng lập kế hoạch (Planning Skills)
- Kỹ năng điều hành cuộc họp (Meeting Management)
- Kỹ năng soạn thảo văn bản (Text Editing Skills)
- Kỹ năng số (Digital Skills)
